TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆNBIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2023/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Đông, ngày 19 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, Điều 107; Điều 110; 116; 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 9; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Vàng A Phong, sinh ngày 02/9/1986.

Chị Cháng Thị Dại, sinh ngày 01/01/1995.

Cùng địa chỉ: Bản Huổi Va B, xã Háng Lìa, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 4 năm 2023, người yêu cầu gồm anh Vàng A Phong và chị Cháng Thị Dại đã thỏa thuận được như sau.

[1]. Về hôn nhân: Anh Vàng A Phong và chị Cháng Thị Dại trên cơ sở tự nguyện đến với nhau, gia đình tổ chức đám cưới về sống với nhau từ năm 2011. Đến ngày 6/5/2015 đi đăng ký kết hôn UBND xã Háng Lìa theo đúng quy định pháp luật, Giấy đăng ký kết hôn số 09/2015 ngày 06/5/2015. Trong thời gian chung sống cả hai thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, đến ngày 10/11/2022 chính thức sống ly thân cho đến nay, hiện nay cả hai không còn tình cảm gì với nhau, nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có hai con chung là cháu Vàng Thanh Du, sinh ngày 26/5/2012 và cháu Vàng Thu Như, sinh ngày 15/9/2018. Hiện nay các con đang được anh Phong chăm sóc nuôi dưỡng cho ăn học tại xã Háng Lìa.

Cả hai thống nhất anh Vàng A Phong có trách nhiệm nuôi dưỡng cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Cháng Thị Dại có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 250.000đ/ một cháu/ tháng. Tổng số tiền cấp dưỡng nuôi hai con là 500.000đ/ tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi các con bắt đầu tính từ ngày 15/4/2023 cho đến khi cả hai con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Số tiền cấp dưỡng nuôi con chị Dại đưa trực tiếp cho anh Phong vào ngày 15 hàng tháng.

[3] Về tài sản chung, riêng; nợ chung của gia đình: Hai bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: anh Phong và chị Dại đều là dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình thuộc hộ nghèo số giấy chứng nhận số 133/GCN-HN-HCN ngày 29/12/2022, nên đề nghị Tòa án xem xét miễn lệ phí dân sự sơ thẩm yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và cấp dưỡng nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Thận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vàng A Phong được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vàng Thanh Du, sinh ngày 26/5/2012 và cháu Vàng Thu Như, sinh ngày 15/9/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Cháng Thị Dại có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 250.000đ/ một cháu/ tháng. Tổng số tiền cấp dưỡng nuôi hai con là 500.000đ/ tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi các con bắt đầu tính từ tháng 4/2023 cho đến khi cả hai con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Số tiền cấp dưỡng nuôi con chị Dại đưa trực tiếp cho anh Phong vào ngày 15 hàng tháng.

Chị Dại có quyền đi lại thăm mon con chung, không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có yêu cầu.

Trường hợp chị Dại chậm trả tiền cấp dưỡng nuôi con thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung vợ chồng: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Miễn lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cho anh Vàng A Phong, chị Cháng Thị Dại và lệ phí đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho chị Cháng Thị Dại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Phòng GĐ-KT TAND tỉnh Điện Biên.
- UBND xã Háng Lìa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Nga